

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;

2. Ông Nguyễn Như Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuynh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/HSST ngày 09 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/HSST ngày 06 tháng 06 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Ngô Bảo N, sinh năm 2004 tại tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: 7 N, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 06/12; con ông không xác định và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có chồng và con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2023 đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Trần Ngọc D, sinh năm 2002 tại tỉnh Vĩnh Long; giới tính: nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 27 Khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: HR1.A30.02, chung cư E, số A N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Quốc G và bà Quảng Ngọc Y; bị cáo chưa có chồng và con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2023 đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Công ty TNHH D1; địa chỉ trụ sở: P.OT12B Tòa Park 7, Vinhomes C, G đường Đ, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh có bà Lê Thị Thu T, sinh năm: 1985 là đại diện theo pháp luật; Địa chỉ: HR1SH15, Block A, Eco Green S, A N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2/ Bà Đào Thúy N1, sinh năm: 2001; Địa chỉ: HR1.A30.02 Chung cư E N, Khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3/ Bà Trần Thái H, sinh năm: 2006; Địa chỉ: HR1.A30.02 Chung cư E N, Khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Hữu Thiên Â, sinh năm 1971 là Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N – Có mặt.

Địa chỉ: A D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 ngày 17/10/2023, Công an phường T, Quận G, tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ HR1 A30.02 chung cư E, số A đường N, Khu phố A, phường T, Quận G Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện tại phòng số 2 căn hộ, Trần Ngọc D và Nguyễn Ngô Bảo N đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Công an thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có chất bột màu trắng; 01 lá bài tây có dính bụi màu trắng; 01 ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng, được cuộn tròn bên trong còn chất bụi màu trắng; 01 ống hút được cuộn tròn bằng tờ tiền 20.000 đồng; thu giữ trong túi xách cá nhân của Nguyễn Ngô Bảo N, 01 gói nylon màu đỏ có ghi chữ Ferrari bên trong có chứa chất bột (N khai là ma túy). Tiến hành kiểm tra phòng số 1, phòng số 3 căn hộ có Đào Thúy N1, Trần Thái H mỗi người ở một mình phòng riêng trong căn hộ; Thúy N1, H không biết, không tham gia tổ chức sử dụng ma túy cùng với Bảo N, D.

Kết luận giám định số: 11748/KL - KTHS ngày 26/10/2023 của Phòng K1 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu (m₁) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6631g (không phải sáu sáu ba một gam) loại Ketamine; Bột màu trắng được ký hiệu mẫu (m₂) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0287g (không phải không hai tám bảy gam), loại Ketamine. Bột màu cam được ký hiệu mẫu (m₃) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 13,3210g (một ba phải ba hai một không gam), loại MDMA, Ketamine, N2.

Tại cơ quan điều tra Công an Q1, Trần Ngọc D, Đào Thúy N1 và Trần Thái H khai nhận: Ngày 22/8/2023, Đào Thúy N1 ký hợp đồng thuê căn hộ HR1 A30.02 với Công ty TNHH D1 (người đại diện ủy quyền của Công ty bà Lê Thị Thu T - Giám đốc) với giá 18.500.000 đồng, căn hộ gồm 03 phòng. D và bạn trai Võ Thanh Q (không rõ nhân thân lai lịch) ở phòng số 02; Đào Thúy

N1 ở phòng số 01; Trần Thái H ở phòng số 03. Hàng tháng D, Q đóng 6.000.000 đồng; H đóng 5.500.000 đồng; Thúy N1 đóng 7.000.000 đồng, các chi phí phát sinh sẽ chia đều cho cả 03 phòng.

Năm 2023, Nguyễn Ngô Bảo N quen biết thanh niên tên "B" biệt danh "Bụt" (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy, Bảo N liên hệ với "B" mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng đầu tháng 10/2023, Bảo N được "B" dẫn lên căn hộ ở chung cư Q R, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng ma túy chung với "Bảo" 02 lần; lần thứ 02 sau khi sử dụng chung ma túy xong, Bảo N được 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) cho 01 gói ma túy khay loại Ketamine và 01 gói nước vui màu đỏ có chữ F (ma túy tổng hợp) để Bảo N cất giấu nhằm sử dụng. Bảo Ngọc cất giấu số ma túy trên vào túi xách cá nhân của mình. Đến khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 17/10/2023, Nguyễn Ngô Bảo N, Trần Ngọc D, cùng đi ăn tại quán "Ba Cô T1", Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo N mang theo túi xách có chứa chất ma túy được cho trước đó. Khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Ngọc D, Nguyễn Ngô Bảo N về phòng số 02 căn hộ HR1 A30.02 chung cư của D để nghỉ ngơi. Tại đây Bảo N lấy số ma túy trong túi xách của mình rủ D cùng sử dụng, D đồng ý và đi ra bếp lấy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 lá bài đem vào phòng, đồng thời D cuộn tờ tiền 10.000 đồng và 20.000 thành 02 ống hút. Bảo N lấy ma túy khay đồ một ít ra đĩa sứ màu trắng cùng D sử dụng. Số ma túy còn dư lại trong gói nylon Bảo Ngọc để trên bàn kê giường ngủ của D, gói ma túy nước vui Bảo N vẫn cất giấu trong túi xách. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/10/2023, Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngoài ra từ đầu năm 2023 Nguyễn Ngô Bảo N bán ma túy cho Trần Ngọc D được 02 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất, vào ngày 29/9/2023, Trần Ngọc D sử dụng tài khoản zalo tên "Dâu tây" điện thoại vào tài khoản Zalo của Bảo N tên "Cô Hủ T2" mua 01 gói ma túy khay (K) với giá 2.000.000 đồng. D sử dụng tài khoản số 19039025048010, Ngân hàng T3 tên Trần Ngọc D chuyển trả tiền mua ma túy cho Nguyễn Ngô Bảo N số tài khoản 513777979, Ngân hàng M của Nguyễn Ngô Bảo N số tiền 2.000.000 đồng. Võ Thanh Q bạn trai D nhận ma túy, nhưng D không nói cho Q biết đó là ma túy và mang lên phòng giúp D, sau đó khi không có Q thì D sử dụng một mình.

- Lần thứ hai, vào ngày 08/10/2023, với cách thức như lần 01, D mua 01 gói ma túy khay (Ketamine) và 01 gói ma túy nước vui (ma túy tổng hợp) với tổng số tiền 4.000.000 đồng, đến ngày 07/10/2023, D dùng tài khoản số 19039025048010, Ngân hàng T3 tên Trần Ngọc D chuyển trả tiền mua ma túy cho Nguyễn Ngô Bảo N số tài khoản 513777979, Ngân hàng M của Nguyễn Ngô Bảo N số tiền 4.000.000 đồng. Duyên trực tiếp nhận ma túy, sau đó mang lên căn hộ sử dụng một mình hết.

Nguồn ma túy bán cho D, Bảo N mua của thanh niên tên "B" có tài khoản là "Bụt", số điện thoại 0707877114, "Bảo" sử dụng tài khoản số 6555240588,

Ngân hàng T3 tên SON THUY OANH. Khi D cần ma túy, Bảo N sẽ liên hệ với "B" gửi thông tin, số lượng ma túy, địa điểm giao ma túy cho "B" sẽ cho người giao ma túy cho D, địa điểm giao ma túy 02 lần đều giao tại trước sảnh A Chung cư EcoGreen, số A đường N, Khu phố A, phường T, Quận G. Tổng 02 lần bán ma túy cho D, Bảo N thu lời được 600.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm Nguyễn Ngô Bảo N, Trần Ngọc D, Đào Thúy N1 và Trần Thái H dương tính với ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng;
- 01 (một) gói nylon màu đỏ có ký hiệu Ferrari bên trong có chứa chất ma túy;
- 01 (một) túi đeo màu xám đậm bên ngoài có chữ LV;
- 01 (một) loa có chữ JBL màu đen;
- 01 (một) đĩa trắng sứ bên trên bề mặt có dính bụi màu trắng;
- 01 (một) tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn có dính bụi màu trắng;
- 01 (một) tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn;
- 01 (một) lá bài có dính bụi màu trắng;
- 01 (một) điện thoại Iphone 14 Promax màu xám, số Imei: 359761976001606, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại Iphone 15 plus màu hồng, số Imei 3546602005892436, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu xám, số Imei: 355660520137094, đã qua sử dụng.
- 01 (một) Iphone 14 Promax màu tím, số Imei 356163574180978, đã qua sử dụng.
- 01 (một) Iphone 14 Promax màu đen, số Imei: 353751258006015, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSQ7 ngày 08/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Truy tố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N từ (02) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt bị cáo theo Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm 6 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Trần Ngọc D từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử, buộc bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N nộp lại số tiền 600.000 đồng thu lợi bất chính

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Vũ Hữu Thiên Ân là người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với tội danh Mua bán trái phép chất ma túy.

Đôi đáp lại quan điểm của luật sư, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, Viện kiểm sát đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo đối với bị cáo; trong quá trình điều tra từ lời khai của bị cáo Trần Ngọc D và các tài liệu chứng cứ khác, cơ quan cảnh sát điều tra đã đấu tranh, làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N nên không có cơ sở để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

Luật sư Vũ Hữu Thiên Ân không tranh luận bổ sung, vẫn giữ nguyên quan điểm bào chữa đối với bị cáo.

Các bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên,

không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N cùng D đi về căn hộ HR1 A30.02 chung cư Ecogreen của Trần Ngọc D để nghỉ ngơi và cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vào phòng ngủ của Trần Ngọc D thì Bảo N nói với Trần Ngọc D “Tao có ma túy khay và ma túy nước vui, sử dụng không” thì Trần Ngọc D đồng ý cùng với Bảo N sử dụng. Sau đó Trần Ngọc D đi ra bếp lấy 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) cái ống hút cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 (một) lá bài đem vào phòng ngủ của Trần Ngọc D thì Bảo N lấy 01 (gói) nylon ma túy khay trong giỏ sách da, màu đen của Bảo N đổ ra đĩa sứ màu trắng 01 ít ma túy khay sử dụng. Số ma túy khay khi đổ ra đĩa sứ còn dư lại trong gói nylon Bảo Ngọc để trên bàn kê giường ngủ của Trần Ngọc D. Bảo N sử dụng ma túy trước rồi Bảo N đưa đĩa sứ có chứa ma túy khay cho Trần Ngọc D sử dụng ma túy.

Số ma túy trên Bảo N được 01 người bạn (không rõ nhân thân lai lịch) cho Bảo N tại chung cư Q R, phường P, quận G đã lâu. Bảo Ngọc cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Ngoài sử dụng ma túy cùng với Trần Ngọc D thì bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N bán ma túy cho Trần Ngọc D 02 lần cụ thể như sau: Lần 1, vào ngày 29/09/2023, Trần Ngọc D dùng tài khoản zalo tên “Dâu tây” điện thoại vào tài khoản zalo của Bảo N tên “Cô Hủ T2” mua nửa hộp năm ma túy khay (ketamin) với số tiền 2.000.000 đồng. Lần 2, vào ngày 08/10/2023, Trần Ngọc D dùng tài

khoản zalo tên “Dâu tây” điện thoại vào tài khoản zalo của Bảo N tên “Cô Hủ T2” mua nửa hộp năm ma túy khay (ketamin) và 01 (một) gói ma túy nước vui với tổng số tiền 4.000.000 đồng. Nguồn ma túy Bảo N mua của một thanh niên tên B (không rõ nhân thân lai lịch) có tài khoản zalo tên “Bụt”, số điện thoại 0707877114 và thanh toán tiền qua số tài khoản 6555240588 Ngân hàng T3 tên SON THUY OANH. Nguyễn Ngô Bảo N thu lợi bất chính từ 02 lần bán ma túy là 600.000 đồng.

Căn cứ kết luận giám định số: 11748/KL - KTHS ngày 26/10/2023 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu (m₁) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6631g (không phải sáu sáu ba một gam) loại Ketamine; Bột màu trắng được ký hiệu mẫu (m₂) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0287g (không phải không hai tám bảy gam), loại Ketamine. Bột màu cam được ký hiệu mẫu (m₃) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 13,3210g (một ba phẩy ba hai một không gam), loại MDMA, Ketamine, N2.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N đủ các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255; tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N, Trần Ngọc D đều nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích sử dụng ma túy, chiêu đãi bạn bè mà đã thực hiện hành vi phạm tội.

Do vậy căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo, hội đồng xét xử nhận định khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử

áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N xác nhận trong thời gian mua bán ma túy đã có thu lợi bất chính số tiền 600.000 đồng và đồng ý nộp lại số tiền trên để sung quỹ nhà nước.

Do các bị cáo không có việc làm ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về những người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Đối với Đào Thúy N1, qua test nhanh Thúy N1 dương tính với túy. Tại cơ quan cảnh sát điều tra. Thúy Ngọc, khai nhận ngày 12/10/2023 Thúy N1 sử dụng ma túy cùng bạn bè trong tiệc sinh nhật, tại chung cư E, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q1 ra thông báo cho Công an phường T, Quận G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Trần Thái H, qua test nhanh H dương tính với túy. Tại cơ quan cảnh sát điều tra. H, khai nhận ngày 15/10/2023 H sử dụng ma túy cùng bạn bè trong, tại quán K2, Quận H (H không nhớ địa chỉ). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q1 ra thông báo cho Công an phường T, Quận G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Võ Thanh Q, qua xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q1 chưa làm rõ được đối tượng. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng “Bảo” tài khoản “Bụt” cung cấp ma túy cho Bảo N mang đi bán, qua xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q1 chưa làm rõ được đối tượng. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Công ty TNHH D1 có bà Lê Thị Thu T là đại diện pháp luật. Ngày 07/11/2023, bà T ủy quyền lại cho ông Tổng Châu K để làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Q1, về các vấn đề liên quan đến căn hộ HR1 – A30.02. Tại cơ quan cảnh sát điều tra ông K khai nhận Công ty TNHH D1, là đơn vị đứng ra ủy quyền cho thuê khoảng 500 căn hộ, chung cư E, số A đường N, Khu phố A, phường T, Quận G, khi khách thuê căn hộ đều đăng ký tạm trú và có thông báo cho Công ty. Sự việc xảy ra ngày 17/10/2023, Công ty hoàn toàn không biết. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q1 không xử lý là có căn cứ.

[6] Xử lý vật chứng :

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Lê Thị H1, cán bộ Đăng Hữu H2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) bên trong có chứa chất ma túy. Là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn là công cụ dùng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) loa có chữ JBL màu đen là công cụ dùng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) túi đeo màu xám bên ngoài có chữ LV là tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N.

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 14 Promax màu xám, số Imei: 359761976001606, số thuê bao: 0932403479; (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy). Đây là điện thoại của bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N là công cụ bị cáo dùng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 15 plus, màu H3, số Imei: 3546602005892436, số thuê bao: 0939784052; (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy). Đây là tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) cái Iphone 14 Promax màu đen, số Imei: 353751258006015, số thuê bao: 0765946507; (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy). Đây là tài sản riêng của bà Đào Thúy N1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà Đào Thúy N1.

- 01 (một) cái Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei: 356163574180978, số thuê bao: 0368013230. (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy). Đây là tài sản riêng của bà Trần Thái H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà Trần Thái H.

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 12 Promax màu xám, số Imei: 355660520137094, số thuê bao: 0862742793 (đã qua sử dụng, bể kính lưng, không rõ tình trạng bên trong máy). Đây là điện thoại của bị cáo Trần Ngọc D là công cụ bị cáo dùng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) cái đĩa trắng sứ. Không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn là công cụ dùng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) chiếc lá bài. Không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt cho cả 03 tội:

Buộc bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày 17/10/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Trần Ngọc D 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2023.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

4.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Lê Thị H1, cán bộ Đặng Hữu H2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) cái đĩa trắng sứ.

- 01 (một) chiếc lá bài.

4.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn;

- 01 (một) tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn;

- 01 (một) cái loa có chữ JBL màu đen.

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 14 Promax màu xám, số Imei: 359761976001606, số thuê bao: 0932403479; (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy);

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 12 Promax màu xám, số Imei: 355660520137094, số thuê bao: 0862742793 (đã qua sử dụng, bể kính lưng, không rõ tình trạng bên trong máy).

- 01 (một) tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn.

4.3. Trả lại:

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 15 plus màu H3, số Imei 3546602005892436, đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N.

- 01 (một) cái túi đeo màu xám đậm bên ngoài có chữ LV cho bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N.

- 01 (một) cái Iphone 14 Promax màu tím, số Imei 356163574180978, đã qua sử dụng cho bà Trần Thái H.

- 01 (một) cái Iphone 14 Promax màu đen, số Imei: 353751258006015, đã qua sử dụng cho bà Đào Thúy N1.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 083 ngày 16/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7)

5. Buộc bị cáo Nguyễn Ngô Bảo N nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng để sung quỹ Nhà nước.

6. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

7. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

8. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- VKSND Tp. HCM;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Lê Anh